

Bản án số: 04 /2018/HSPT

Ngày: 12/3/2018

V/v: Trộm cắp tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạch Thị Hồng Hoa

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Dụ

Bà Lý Thị Đoàn

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 12/3/2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/TLPT - HS ngày 19/01/2018 đối với bị cáo Hà Văn H1 do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc đối với bản án số 15/2017/HSST ngày 20/12/2017 của TAND huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo bị kháng nghị: Hà Văn H1, sinh ngày 12/10/1999.

Trú tại: Xóm Hạ, xã Trung Thành, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày

Con ông Hà Văn H2 và bà Hà Thị Ten; Vợ, con chưa có.

Tiền án: 29/4/2016 bị TAND huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo tại ngoại.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Văn H2, là bố đẻ bị cáo H1.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Quang N1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hòa Bình.

Người bị hại không kháng cáo, không bị kháng nghị

1, Ông Lường Mạnh C, sinh năm 1993; Địa chỉ: Xóm Thượng, xã Trung Thành, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

2, Ông Lường Văn H3, sinh năm 1984; Địa chỉ: Xóm Bay, xã Trung Thành, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

Nguyên đơn dân sự: Trường Mầm non xã T T. Người đại diện theo pháp luật: Bà Lường Thị V.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc thì Hà Văn H1 bị truy tố và xét xử về hành vi phạm tội như sau: Từ tháng 09/2016 đến tháng 03/2017 bị cáo thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể :

- Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 20/02/2017, Hà Văn H1 lái xe mô tô nhãn hiệu Talent, BKS 28S3-6154 đi mua xăng, khi đi qua nhà anh Lường Mạnh C, thấy sơ hở, H1 đã vào nhà anh C lấy trộm 01 máy tính bảng IPAD – WING màu đen và 250.000đ tiền mặt. Sáng ngày 21/02/2017 H1 đến nhà Hà Văn Dương, sinh ngày 29/4/2001 chơi và đổi máy tính bảng trộm được cho Dương lấy điện thoại. Khi đổi H1 có nói với Dương máy tính do H1 trộm nhà anh C. Ngày 27/2/2017, Dương nói điện thoại quá to không muốn dùng và rủ H1 đi bán. Cả hai đến cửa hàng điện thoại anh Lường Văn H3 để bán. Anh H3 kiểm tra máy nghi ngờ của anh C nên đã gọi cho anh C và báo cơ quan công an. Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc IPAD và trả cho anh Lường Mạnh C.

Kết luận định giá tài sản số 53/KL – HĐĐGTS ngày 10/3/2017 của Hội đồng định giá huyện Đà Bắc kết luận: máy tính bảng trị giá 2.100.000đ, cộng 250.000đ tiền mặt. Tổng tài sản H1 trộm cắp của anh C là 2.350.000đ

- Vụ thứ hai: Khoảng 20 giờ, ngày 30/3/2017 H1 mang theo một thanh kim loại đi bộ từ xóm Hạ, Trung Thành đến phòng hiệu trưởng trường mầm non xã Trung Thành dùng thanh kim loại mở khóa, trộm 01 máy tính xách tay hiệu LENOVO G400S, 01 sạc máy tính, 03 chiếc USB, 01 thiết bị điện tử. Ngày 02/4/2017, H1 gọi điện thoại cho Xa Quang Ninh, sinh năm 1998 nhờ đưa xuống xã Tu Lý, huyện Đà Bắc để bán máy tính, do đi muộn nên cả hai vào nhà bác H1 ngủ nhờ. Ngày 03/4/2017 H1 và Ninh quay trở lại thị trấn Đà Bắc. H1 bán chiếc máy tính cho anh Vũ Anh Tú, địa chỉ: Thôn Mu, thị trấn Đà Bắc, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình được 1.700.000đ. H1 đưa cho Ninh 200.000đ và nói là tiền công chở đi bán máy laptop.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 112/KL – HĐĐGTS ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đà Bắc kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo G400S đã qua sử dụng trị giá 3.000.000đ; 01 khóa cứng phần mềm bảo hiểm trị giá 500.000đ, 03 USB đã qua sử dụng trị giá 150.000đ. Tổng cộng: 3.650.000đ.

Tại cơ quan điều tra H1 còn khai nhận ngày 03/9/2016 đã thực hiện hành vi trộm cắp tại cửa hàng điện thoại của anh Lường Văn H3 ở xóm Bay, xã Trung Thành, huyện Đà Bắc. H1 đã lấy trộm 07 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại

hiệu Nomi màu trắng còn mới, 03 chiếc điện thoại hiệu LUMIA đã qua sử dụng, 02 chiếc điện thoại NOKIA màu đen màn hình đen trắng đã qua sử dụng và 10 chiếc pin điện thoại . 07 chiếc điện thoại bán cho cửa hàng điện thoại ở khu vực xã Yên Hòa, Đà Bắc được 2.500.000đ và 10 chiếc pin điện thoại bán cho cửa hàng sửa chữa điện thoại tại xóm Ênh, xã Tân Minh, Đà Bắc được 300.000đ. H1 đã chi tiêu hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 144/KLGD – HĐĐGTS ngày 22/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đà Bắc kết luận: 07 chiếc điện thoại và 10 chiếc pin trị giá 8.480.000đ. Tài sản không thu hồi được.

Vật chứng vụ án:

01 chiếc máy tính IPAD đã trả lại cho anh Lường Văn C.

01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo G400S; 01 khóa cứng phần mềm bảo hiểm, 03 USB đã trả lại cho Trường mầm non xã Trung Thành.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Talent , BKS 28S3-6154, 01 đăng ký xe mô tô số 0004030 tên chủ xe Hà Văn Phượng. Chiếc xe của ông Hà Văn H2. Ông H2 không biết việc H1 sử dụng xe đi trộm cắp. Cơ quan điều tra đã trả lại xe và đăng ký xe cho ông H2.

01 thanh kim loại hình trụ màu đen dài 70cm, đường kính 0,5 cm; 01 ổ khóa kim loại nhãn hiệu Việt Pháp.

Anh Lường Mạnh C và Trường mầm non xã Trung Thành đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự. Anh Lường Văn H3 yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản đã bị trộm trị giá 8.480.000đ. Ngày 19/12/2017 bị cáo đã bồi thường 2.000.000đ.

Anh Hà Văn Dương chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HSST ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc quyết định:

Tuyên bố: Hà Văn H1 phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: khoản 1 điều 138, điểm b, p khoản 1 khoản 2 điều 46, điều 69, 71, 74 BLHS. Xử phạt: Hà Văn H1 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng điều 51 BLHS tổng H1 với 06 tháng án treo của bản án số 09/2016/HSST ngày 29/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, bị cáo phải chấp hành hình phạt đối với 02 bản án là 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng điều 42 BLHS, điều 584, 585, 589 BLDS. Buộc bị cáo Hà Văn H1 phải bồi thường cho anh Lường Văn H3 6.480.000đ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại và nguyên đơn dân sự.

Tại quyết định kháng nghị số 01 ngày 02/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm số 15 ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình áp dụng tình tiết tái phạm và phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS và tăng hình phạt đối với bị cáo Hà Văn H1. Tại phiên tòa phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình thay đổi kháng nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Quá trình giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, ngày 07/3/2018 anh Vũ Văn Tú có đơn đề nghị từ chối bồi thường. Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.700.000đ anh đã bỏ ra mua máy tính mà bị cáo H1 bán.

Ngày 07/3/2018 ông Hà Văn H2 nộp giấy biên nhận xác nhận đã bồi thường thay cho bị cáo toàn bộ số tiền 6.480.000đ mà bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lương Văn H3. Ông H2 không yêu cầu bị cáo hoàn trả cho ông số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình phát biểu quan điểm: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 hủy bản án sơ thẩm vì các căn cứ: Bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần, mỗi lần đều đủ định lượng để truy tố. Bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS; Không đưa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng, gồm: Anh Xa Quang Ninh là người được hưởng số tiền H1 đưa cho 200.000đ, chưa giải quyết số tiền này; Ông Hà Văn H2 (bỏ để bị cáo) bồi thường thay cho bị cáo số tiền thiệt hại cho anh Lương Văn H3; Anh Vũ Văn Tú là người mua chiếc laptop với giá 1.700.000đ, chưa được cấp sơ thẩm xem xét giải quyết. Biên bản nghị án có áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS nhưng tại bản án chính không áp dụng, có sự khác nhau về số tiền bồi thường bằng số và bằng chữ, không đóng dấu xác nhận chỗ sửa chữa của bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 09/2016 đến tháng 03/2017 Hà Văn H1 đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Lương Văn H3 trị giá 8.480.000đ, trộm tài sản của anh Lương Mạnh C trị giá 2.100.000đ và 250.000đ tiền mặt, trộm tài sản của trường Mầm non xã Trung Thành trị giá 3.650.000đ. Tổng giá trị tài sản H1 đã trộm cắp là 14.480.000đ.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và bản án sơ thẩm của TAND huyện Đà Bắc xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân; gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo có nhân

thân xấu, có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách, do đó mức hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 09 ngày 29/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc sẽ chuyển thành tù giam đối với bị cáo.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đề nghị hủy bản án sơ thẩm vì không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS và thiếu người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử xét:

Trong vụ án này bị cáo đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, thuộc trường H1 phạm tội nhiều lần, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS, bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết này trong phần quyết định của bản án là có thiết sót. Cần sửa bản án sơ thẩm về việc áp dụng điều luật.

Việc không đưa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng: Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ngày 07/3/2018 anh Vũ Văn Tú đã tự nguyện đến tòa án đề nghị từ chối bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường 1.700.000đ là khoản tiền anh đã bỏ ra mua máy tính do bị cáo H1 bán. Ông Hà Văn H2 là bố đẻ bị cáo xác nhận đã bồi thường đủ cho người bị hại anh Lương Văn H3 số tiền 6.480.000đ như bản án sơ thẩm đã tuyên. Ông H2 không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn cho ông số tiền nêu trên. Việc Xa Quang Ninh là người chở bị cáo đi bán máy tính được bị cáo trả tiền công 100.000đ và cho vay 100.000đ. Tại phiên tòa bị cáo khẳng định, anh Ninh không biết tài sản đó do bị cáo do phạm tội mà có. Biên bản nghị án có áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS, bản án chính không có điểm này. Bản án gốc có sự sửa chữa: ghi thêm điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS bằng chữ viết tay, sửa chữa số tiền bằng số, nhưng không đóng dấu xác nhận. Những thiếu sót này của bản án sơ thẩm đã được khắc phục tại cấp phúc thẩm, xét thấy không cần thiết phải hủy bản án như kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình. Cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình; sửa bản án sơ thẩm số 15/2017/HSST ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc. Cụ thể:

Tuyên bố: Hà Văn H1 phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: khoản 1 điều 138, điểm b, p, khoản 1 khoản 2 điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, điều 69, 71, 74 BLHS. Xử phạt: Hà Văn H1 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng điều 51 BLHS tổng H1 với 6 tháng án treo của bản án số 09/2016/HSST ngày 29/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án là 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận ông Hà Văn H2 đã bồi thường đủ thiệt hại 6.480.000đ cho anh Lương Văn H3. Ông H2 không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền nêu trên.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Vũ Văn Tú không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại 1.700.000đ.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- TAND H Đà Bắc
- THA Huyện Đà Bắc
- Bị cáo, người bị hại
- Nguyên đơn dân sự
- Người có QLNVLQ
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bạch Thị Hồng Hoa